

PHỤ LỤC

Các văn bản quy phạm pháp luật kiến nghị sửa đổi, bổ sung

STT	Tên văn bản, số, kí hiệu, ngày ban hành	Điều khoản điểm chưa phù hợp, chưa rõ ràng, chưa thống nhất	Đề xuất, kiến nghị sửa đổi	Lý do đề xuất sửa đổi
1	<p>Thông tư số 13/2019/TT-BYT ngày 5/7/2019 của Bộ Y tế và Thông tư số: 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 về việc quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh Bảo hiểm Y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp</p>	<p>Tại Điểm a. Mục 4. Điều 3. Tiền lương ngạch bậc, chức vụ, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp theo chế độ do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công lập</p>	<p>Cần nêu rõ phụ cấp nào</p>	<p>Nghị định 56, Thông tư 02 chế độ độc hại trong bệnh viện lao không có trong giá dịch vụ kỹ thuật. Bệnh viện tự chi trả từ nguồn thu của đơn vị. Nên có chính sách hỗ trợ tiền hàng tháng cho nhân viên y tế làm ngành lao; Giá quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh BHYT giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp.+ Vì bệnh viện Lao và Bệnh phổi là bệnh viện chuyên khoa lao lây nhiễm tất cả nhân viên và người lao động (trực tiếp và gián tiếp) đều hưởng độc hại, phụ cấp và ưu đãi nghề, mức hưởng cao hơn các bệnh viện tuyến tỉnh trong khi các bệnh viện chuyên khoa khác chỉ chi cho những người tiếp xúc trực tiếp nguồn lây và mức hưởng thấp.+ Kính đề nghị Ngân sách nhà nước cấp phần chênh lệch các mức hưởng và những người gián tiếp phục vụ vì hiện nay trong giá thu dịch vụ cho các bệnh viện cùng hạng chưa tách riêng giá thu cho các bệnh viện chuyên khoa.</p>
2	<p>Quyết định số: 73/2011/QĐ-TTg ngày 28 / 12 /2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức , người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch</p>	<p>Điều 2 và Điều 4</p>	<p>Tăng mức phụ cấp trực và phẫu thuật, thủ thuật</p>	<p>Quyết định đã ban hành quá lâu (12 năm) khi đó mức lương cơ sở đã tăng nhiều đợt</p>

1	Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018	Khoản 3 Điều 2	<p>Đề nghị bổ sung vào khoản 3 Điều 2 với nội dung: Quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP khi cơ sở chuyển đổi GPKD từ Hộ kinh (đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và còn hiệu lực) doanh lên Công ty, doanh nghiệp.</p>	<p>Tại khoản 3, Điều 2 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018: quy định “Trường hợp thay đổi tên của doanh nghiệp hoặc đổi chủ cơ sở, thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí và quy trình sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống và Giấy chứng nhận phải còn thời hạn thì cơ sở gửi thông báo thay đổi thông tin trên Giấy chứng nhận và kèm bản sao văn bản hợp pháp thể hiện sự thay đổi đó đến cơ quan tiếp nhận hồ sơ đã cấp Giấy chứng nhận hoặc qua đường bưu điện hoặc tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ”.</p> <p>Tuy nhiên trường hợp cơ sở có Giấy phép kinh doanh (GPKD) là Hộ kinh doanh và đã được UBND huyện, thành phố cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (GCN và còn thời hạn. Khi cơ sở chuyển đổi GPKD từ Hộ kinh doanh lên Công ty, doanh nghiệp thì cơ sở có phải thực hiện thủ tục cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP nữa hay không.</p>
2	Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018	Điều 3	<p>Đề nghị bổ sung vào Điều 3 với nội dung: Quy định cụ thể các chỉ tiêu thuộc nhóm chỉ tiêu an toàn để kiểm nghiệm thực hiện công bố.</p>	<p>Tại Điều 3 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP chưa quy định cụ thể các chỉ tiêu thuộc nhóm chỉ tiêu an toàn để kiểm nghiệm thực hiện công bố.</p>
3	Thông tư 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015	khoản 3 Điều 7	<p>Đề nghị bổ sung khoản 3 Điều 7 với nội dung: Quy định tần suất kiểm tra ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.</p>	<p>Tại khoản 3 Điều 7 Thông tư 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 quy định tần suất kiểm tra đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện theo quy định tại Điều 14 Thông tư 16/2012/TT-BYT ngày 22/10/2012; đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012.</p> <p>Hiện nay Thông tư 16/2012/TT-BYT ngày 22/10/2012; Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 đã được bãi bỏ theo Điều 1 Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018</p>

4	Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01/4/2011		Đề nghị bổ sung Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01/4/2011 với nội dung: Quy định về việc xử lý kết quả kiểm tra mẫu.	Chồng chéo trong việc hướng dẫn việc lấy mẫu thực phẩm phục vụ thanh tra, kiểm tra giữa Thông tư số 14/2011/TT-BYT ngày 01/4/2011 của Bộ Y tế và Thông tư số 12/2017/TT-BKHCN ngày 28/12/2017 của Bộ Khoa học Công nghệ về số phần mẫu và mục đích lấy của những phần mẫu thực phẩm.
5	Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật sản phẩm thực phẩm		Ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật sản phẩm thực phẩm phục vụ quản lý còn thiếu, cụ thể: quy chuẩn về thực phẩm bảo vệ sức khỏe, sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ dưới 36 tháng tuổi; quy định mức giới hạn các chỉ tiêu an toàn của một số nhóm sản phẩm thực phẩm như: nhóm sản phẩm rau, quả khô chưa có quy định về mức giới hạn vi sinh vật; nhóm rau, củ khô làm sản phẩm hoặc thành phần sản phẩm.	<p>- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật sản phẩm thực phẩm phục vụ quản lý còn thiếu, cụ thể: quy chuẩn về thực phẩm bảo vệ sức khỏe, sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dành cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ dưới 36 tháng chưa ban hành nên việc hướng dẫn thực hiện công bố/tự công bố tại địa phương còn khó khăn.</p> <p>- Chưa ban hành đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quy định mức giới hạn các chỉ tiêu an toàn của một số nhóm sản phẩm thực phẩm như: nhóm sản phẩm rau, quả khô chưa có quy định về mức giới hạn vi sinh vật; nhóm rau, củ khô làm sản phẩm hoặc thành phần sản phẩm chưa có quy định mức tối đa về độc tố vi nấm,... nên việc hướng dẫn thực hiện công bố/tự công bố tại địa phương còn khó khăn.</p>

6	<p>Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLTBYT-BNV-BTC ngày 19 tháng 1 năm 2012 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với công chức, viên chức công tác tại các cơ sở y tế công lập</p>	<p>“Điều 2. Đối tượng áp dụng” : không thấy bao gồm đối tượng làm chuyên môn y tế thực hiện công tác đào tạo, giảng dạy có kết hợp thực hiện khám, điều trị và chăm sóc người bệnh tại các cơ sở y tế công lập.</p>	<p>Bổ sung đối tượng: giảng viên, giáo viên giáo dục nghề nghiệp chuyên ngành sức khỏe, thường xuyên tham gia khám, điều trị, chăm sóc, phục vụ người bệnh tại các cơ sở y tế.</p>	<p>Giảng viên, giáo viên giáo dục nghề nghiệp chuyên ngành sức khỏe có tham gia trực tiếp khám, điều trị, chăm sóc người bệnh tại các cơ sở y tế nhưng không được áp dụng hưởng ưu đãi nghề dành cho người phục vụ y tế.</p>
7	<p>Thông tư số 45/2015/TT-BYT, ngày 30 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế quy định về trang phục y tế.</p>	<p>“Điều 2. Đối tượng áp dụng” : không thấy bao gồm đối tượng là giảng viên, giáo viên hướng dẫn lâm sàng.</p>	<p>Bổ sung đối tượng: giảng viên, giáo viên hướng dẫn lâm sàng.</p>	<p>Do không thuộc đối tượng áp dụng theo qui định nên khó khăn trong công tác quyết toán trang phục y tế cho các giảng viên, giáo viên chuyên ngành sức khỏe tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.</p>